

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH SƠN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **38/2022/HNGĐ – ST**
Ngày 16/8/2022
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con
và cấp dưỡng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH SƠN, TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Quang Toại;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Bên và bà Phạm Thị Thuận;

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hùng Thanh Vũ – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi.

- Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Quý – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 181/2022/TLST - HNGĐ ngày 12 tháng 5 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi về việc “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con và cấp dưỡng*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 97/2022/QĐXXST-HNGĐ, ngày 15 tháng 7 năm 2022, Quyết định hoãn phiên tòa số: 50/2022/QĐST-HNGĐ ngày 28 tháng 7 năm 2022 và Thông báo về việc thay đổi thời gian xét xử vụ án số: 89/TB-TA ngày 07 tháng 8 năm 2022, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Thái Thị Thùy T, sinh năm 1996, có mặt;

Nơi cư trú: thôn A, xã B, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi.

Bị đơn: Anh Đinh Văn C, sinh năm 1990, có mặt;

Nơi cư trú: thôn P, xã B, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 20/4/2022, Bản tự khai ngày 12/5/2022 và quá trình tố tụng, nguyên đơn chị Thái Thị Thùy Tâm trình bày:

1. *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Thái Thị Thùy T và anh Đinh Văn C có tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi vào ngày 10/8/2015. Sau khi kết hôn, chị T phát hiện anh C có tính cò

bạc, ăn chơi, nợ nần, thiếu trách nhiệm với gia đình, ghen tuông vô cớ, không tôn trọng vợ, con, vợ chồng bất đồng quan điểm sống, chị T nhiều lần khuyên bảo thì bị anh C đánh đập chị. Vợ chồng thường xảy ra mâu thuẫn, không giải quyết được nhưng ngày càng trầm trọng hơn. Nay chị T xét thấy tình cảm không còn, mâu thuẫn đã trầm trọng kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu ly hôn với anh Đinh Văn C.

2. *Về con chung*: Chị T xác định, chị và anh C có 02 con chung gồm: Đinh Thị Phương T, sinh ngày 29/6/2016 và Đinh Thị Thảo N, sinh ngày 26/3/2021. Khi ly hôn, chị T yêu cầu được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục 02 con chung.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Thái Thị Thùy T yêu cầu anh Đinh Văn C cấp dưỡng nuôi 02 con, mức cấp dưỡng định kỳ hàng tháng cho mỗi con chung là 1.500.000đồng; tổng cộng cấp dưỡng cho 02 con chung là 3.000.000đồng cho đến khi 02 con đủ 18 tuổi.

3. *Về tài sản chung*: Chị Thái Thị Thùy T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. *Về nghĩa vụ chung về tài sản*: Chị Thái Thị Thùy T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài ra, chị T không yêu cầu gì thêm.

Ý kiến đề nghị lập luận của bị đơn: Tại bản tự khai ngày 23/6/2022 anh Đinh Văn C trình bày như sau:

1. *Về quan hệ hôn nhân*: Anh Đinh Văn C công nhận về thời gian, địa điểm đăng ký kết hôn như chị T trình bày là đúng. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống hạnh phúc, anh C thừa nhận có đánh bài với anh em, bạn bè hàng xóm cho vui chứ không cá độ, không ăn nhậu, chơi bời; anh C chăm sóc gia đình yêu thương vợ, con. Trong cuộc sống vợ chồng có vài lần nói qua, nói lại, có lần do tính nóng nảy nên anh C có đánh chị T bạc tai nhưng sau đó vợ chồng hòa thuận bình thường, mâu thuẫn chưa đến mức trầm trọng như chị T trình bày.

Tại phiên tòa, anh Đinh Văn C thừa nhận có cá độ, bài bạc dẫn đến nợ nần, nhiều lần bức tức có đánh chị T, nguyên nhân mâu thuẫn do lỗi của anh gây ra làm cho tình trạng mâu thuẫn càng trầm trọng. Tuy nhiên, anh vẫn còn thương yêu vợ, con và mong muốn đoàn tụ sống chung nên không đồng ý ly hôn với chị T.

2. *Về con chung*: Anh Đinh Văn C xác định, anh và chị T có 02 con chung gồm: Đinh Thị Phương T, sinh ngày 29/6/2016 và Đinh Thị Thảo N, sinh ngày 26/3/2021. Nếu Tòa án giải quyết cho anh C và chị T ly hôn thì anh C đồng ý giao 02 con chung cho chị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Công đồng ý cấp dưỡng nuôi 02 con chung như chị T yêu cầu trên.

3. *Về tài sản chung*: Anh Đinh Văn C xác định, anh và chị T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. *Về nghĩa vụ chung về tài sản*: Anh Đinh Văn C xác định, không có nghĩa vụ chung về tài sản đối với người thứ ba.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa:

Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa kể từ khi thụ lý vụ án cho đến khi trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đều thực hiện đúng theo quy định tại Điều 28, 68, 195, 196, 207, 208, 209, 210, 211, 220 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Đối với người tham gia tố tụng: Nguyên đơn và bị đơn đã thực hiện đúng theo quy định tại Điều 70, 71, 72 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 51, khoản 1 Điều Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 110, Điều 116 và Điều 117 Luật Hôn nhân và Gia đình; Các Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 189, Điều 203, Điều 220 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. *Về quan hệ hôn nhân:* Chấp nhận yêu cầu của chị Thái Thị Thùy T được ly hôn anh Đinh Văn C.

2. *Về con chung:* Ghi nhận sự thỏa thuận của chị T, anh C: Giao 02 con chung cho chị Thái Thị Thùy T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Đinh Văn C có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi 02 con chung, mức cấp dưỡng định kỳ hàng tháng cho mỗi con chung 1.500.000đồng (tổng cộng cấp dưỡng cho 02 con 3.000.000đồng) cho đến khi 02 con chung đủ 18 tuổi.

3. *Về tài sản chung:* Chị Thái Thị Thùy T và anh Đinh Văn C tự thỏa thuận, không xem xét giải quyết.

4. *Về nghĩa vụ chung về tài sản:* Chị Thái Thị Thùy T và anh Đinh Văn C không yêu cầu, không xem xét giải quyết.

5. *Về án phí dân sự sơ thẩm:* Chị Thái Thị Thùy T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm không giá ngạch về ly hôn và anh Đinh Văn C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm không giá ngạch về cấp dưỡng theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng:* Chị Thái Thị Thùy T khởi kiện về ly hôn, tranh chấp về nuôi con và cấp dưỡng. Loại việc xác định: “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con và cấp dưỡng*” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2.] Xét các yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và ý kiến trình bày của bị đơn.

[2.1] *Về quan hệ hôn nhân:* Trên cơ sở lời trình bày của các đương sự, tài liệu, chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Chị Thái Thị Thùy T và anh Đinh Văn C có quan hệ hôn nhân hợp pháp. Chị T và anh C phát sinh mâu thuẫn từ năm 2020 đến nay. Nguyên nhân mâu thuẫn do anh C có chơi cờ bạc dẫn đến nợ nần; không chăm lo cho gia đình, có hành vi bạo lực trong gia đình. Xét thấy, mâu thuẫn giữa chị T và anh C đã đến mức trầm trọng; anh C đã vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của người chồng làm cho tình trạng hôn nhân lâm vào trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận cho chị T được ly hôn với anh C là phù hợp với tình trạng hôn nhân của anh, chị.

[2.2] *Về con chung và cấp dưỡng*: Chị Thái Thị Thùy T và anh Đinh Văn C có 02 con chung gồm: Đinh Thị Phương T, sinh ngày 29/6/2016 và Đinh Thị Thảo N, sinh ngày 26/3/2021 đang sống cùng chị T và anh C.

Tại phiên tòa, chị T giữ nguyên yêu cầu khởi kiện về con chung như trình bày trên. Anh C đồng ý giao 02 con chung cho chị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục và anh đồng ý cấp dưỡng nuôi 02 con như chị T yêu cầu, nếu Tòa án giải quyết cho ly hôn.

Hội đồng xét xử xét thấy, ý kiến thỏa thuận của chị T và anh C về giao 02 con chung cho chị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục và anh C có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi 02 con chung, mức cấp dưỡng định kỳ hàng tháng cho mỗi con chung 1.500.000đồng; tổng cộng cấp dưỡng cho 02 con là 3.000.000đồng cho đến khi 02 con chung đủ 18 tuổi là phù hợp với quy định tại Điều 81, Điều 82, Điều 110, Điều 116 và Điều 117 Luật Hôn nhân và Gia đình nên được ghi nhận.

[2.3] *Về tài sản chung*: Chị T, anh C tự thỏa thuận, không đặt ra giải quyết.

[2.4] *Về nghĩa vụ chung về tài sản*: Chị T, anh C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[2.5] *Về án phí dân sự sơ thẩm*:

Chị Thái Thị Thùy T phải chịu án phí hôn nhân và gia đình không có giá ngạch về ly hôn 300.000đồng nhưng chị được khấu trừ xong tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Anh Đinh Văn C phải chịu án phí hôn nhân và gia đình không có giá ngạch về cấp dưỡng 300.000đồng.

[2.6] Xét ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng:

Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 235, Điều 244, Điều 266, Điều 267, khoản 1 Điều 273 và Điều 280 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Các Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 110, Điều 116 và Điều 117 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

2. Tuyên xử:

2.1. *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Thái Thị Thùy T được ly hôn với anh Đinh Văn C.

2.2. *Về con chung*: Ghi nhận sự thỏa thuận của chị Thái Thị Thùy T và anh Đinh Văn C về giao nuôi con, cấp dưỡng nuôi con như sau:

2.2.1. *Giao con chung* Đinh Thị Phương T, sinh ngày 29/6/2016 và Đinh Thị Thảo N, sinh ngày 26/3/2021 cho chị Thái Thị Thùy T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục khi ly hôn.

2.2.2. *Về cấp dưỡng nuôi con*: Anh Đinh Văn C có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi 02 con chung, mức cấp dưỡng định kỳ hàng tháng cho mỗi con chung là 1.500.000đồng (*một triệu, năm trăm nghìn đồng*), tổng cộng cấp dưỡng cho 02 con chung là 3.000.000đồng (*ba triệu đồng*), thời gian thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng tính từ ngày 01/9/2022 cho đến khi 02 con chung đủ 18 tuổi.

Người trực tiếp nuôi con được đại diện cho con chưa thành niên về yêu cầu thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

2.3. *Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong nghĩa vụ thi hành án, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền cấp dưỡng chậm thi hành án, theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.*

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con được quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được quyền cản trở, nhưng không được lạm dụng quyền thăm nom con chung. Trong trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Khi cần thiết một trong các bên hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu thay đổi cấp dưỡng nuôi con.

2.4. *Về tài sản chung*: Chị Thái Thị Thùy T và anh Đinh Văn C tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. *Về nghĩa vụ chung về tài sản*: Chị Thái Thị Thùy T và anh Đinh Văn C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.6. *Về án phí dân sự sơ thẩm*:

2.6.1. Buộc chị Thái Thị Thùy T phải chịu án phí hôn nhân và gia đình không có giá ngạch về ly hôn 300.000đồng (*ba trăm nghìn đồng*), nhưng được khấu trừ xong tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đồng (*ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số 0002622, ngày 12/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi.

2.6.2. Buộc anh Đinh Văn C phải chịu án phí hôn nhân và gia đình không có giá ngạch về cấp dưỡng 300.000đồng (*ba trăm nghìn đồng*).

2.7. *Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự 2008, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Thi hành án dân sự năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự 2008, các Điều 7, 7a, 7b của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự 2008.*

2.8. *Về quyền kháng cáo:* Chị Thái Thị Thùy T và anh Đinh Văn C có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND huyện Bình Sơn;
- Chi cục THADS huyện Bình Sơn;
- UBND xã Bình Hải;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Lê Quang Toại

